



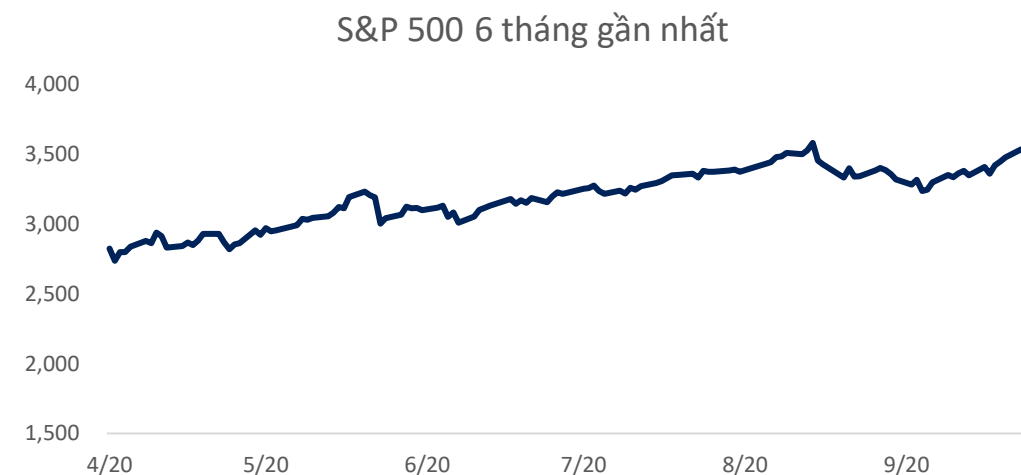
15/10/20

DAILY MORNING

Ngành ngân hàng dẫn dắt, VN-
Index chạm ngưỡng 940 điểm



	15/10	% Sáng 15/10	14/10	% Ngày 14/10	% Tuần	% Tháng
VN INDEX			940.18	1.11%	2.22%	5.10%
S&P 500			3,488.67	-0.66%	2.02%	3.11%
S&P500 Futures	3,479.00	-0.06%	3,481.00	-0.68%	1.21%	2.47%
Shanghai			3,340.78	-0.56%	3.61%	-0.43%
Euro Stoxx			3,273.28	-0.18%	1.23%	-1.31%



Nguồn: Bloomberg, BSC

Tin vĩ mô	PTKT
- Bộ trưởng Tài chính Mỹ cho biết việc hoàn thành cùng thực hiện một gói cứu trợ trước cuộc bầu cử là khó khăn tại thời điểm này. - Tại Trung Quốc, lượng tín dụng được cấp mới trong tháng 9 đạt 1,900 tỷ CNY (vs. 1,280 tỷ CNY trong tháng 8, vs. 1,690 tỷ CNY trong tháng 9/2019). Tín dụng tăng 13% YoY trong tháng 9, tương đương tháng 8. Tổng phương tiện thanh toán đạt 3,480 tỷ CNY trong tháng 9, giảm nhẹ so với 3,580 tỷ CNY trong tháng 8. Cung tiền M2 tăng 10.9% YoY, cao hơn mức tăng 10.4% YoY trong tháng 8.	S&P 500
	Xu hướng Tăng
	Kháng cự 3600
	Hỗ trợ 3050
	Điểm PTKT TÍCH CỰC
	SHComp
	Xu hướng Tích lũy
	Kháng cự 3500
	Hỗ trợ 3000
	Điểm PTKT TRUNG LẬP

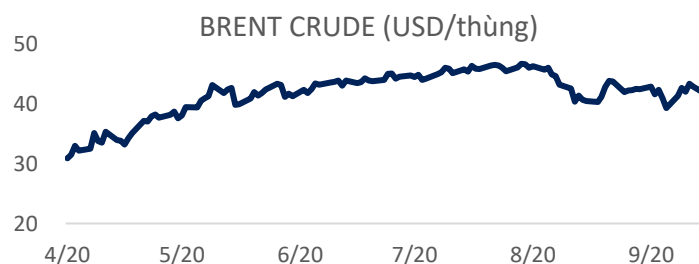


Nguồn: Bloomberg, BSC

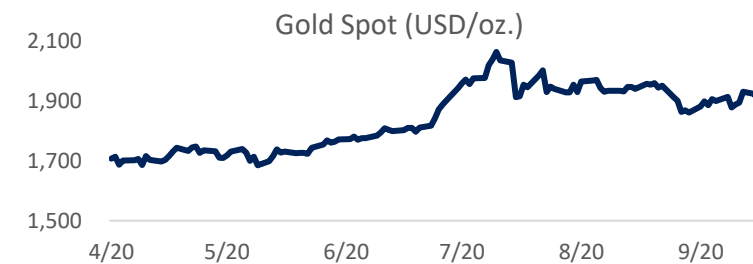
Mặt hàng	Đơn vị	15/10	% Sáng 15/10	14/10	% 14/10	% Tuần	% Tháng	Tích cực	Tiêu cực
WTI CRUDE	USD/bbl.	41.08	0.10%	41.04	2.09%	-0.27%	6.56%	GAS, BSR	PVD, PVT
BRENT CRUDE	USD/bbl.	43.38	0.14%	43.32	2.05%	0.09%	5.42%	GAS, BSR	PVD, PVT
GASOLINE	USd/gal.	119.75	0.03%	119.71	1.22%	-2.77%	6.93%	PLX, OIL	HVN, VJC
Gold Spot	USD/oz.	1,895.60	-0.31%	1901.52	0.54%	0.09%	-3.00%	PNJ	
Silver Spot	USD/oz.	24.13	-0.57%	24.27	0.53%	1.21%	-11.10%	PNJ	
SOYBEAN	USd/bu.			1,060.75	0.33%	1.22%	6.53%	HKB	DBC, QNS
WHEAT	USd/bu.			599.75	0.50%	0.76%	11.43%		AFX
MILK	USD/cwt			20.55	0.49%	6.48%	18.38%	VNM, GTN, QNS	KDC
RUBBER	JPY/kg	203.10	0.49%	202.10	0.95%	6.11%		DPR, PHR, HAG, HNG	SRC, CSM, DRC
SUGAR	USd/lb.			14.20	1.36%	0.42%	13.60%	SBT, LSS, SLS, QNS	VNM, GTN, QNS
COFFEE	USd/lb.			109.60	-0.45%	0.00%	-10.93%	VCF, CTP	CTP, DLG
LME COPPER	USD/MT			6716.00	0.36%	0.55%	-1.18%	MSN, ACM, BGM	CAV, SAM, TGP, VTH
STEEL BAR	CNY/MT	3,612.00	-0.28%	3622.00	-0.17%	1.66%	-3.71%	PC1, CTD, HBC	HSG, HPG, NKG
LME ALUMINUM	USD/MT			1852.00	-0.32%	3.84%	2.86%	CAV, SAM, TGP, VTH	
DCE Iron Ore	CNY/MT	790.50	-1.80%	805.00	-1.59%	-0.19%	-7.87%	HSG, HPG	HSG, HPG
ICE Coal	USD/MT			58.40	1.39%	-7.74%	0.95%	HLC, NBC, TNT, THT	HT1, BCC, PPC, POW

Ghi chú: USd = US Cent

- Theo API, dự trữ dầu thô Hoa Kỳ giảm 5.42 triệu thùng trong tuần kết thúc hôm 9/10, sau khi tăng 0.95 triệu thùng trong tuần liền trước.



Nguồn: Bloomberg, BSC

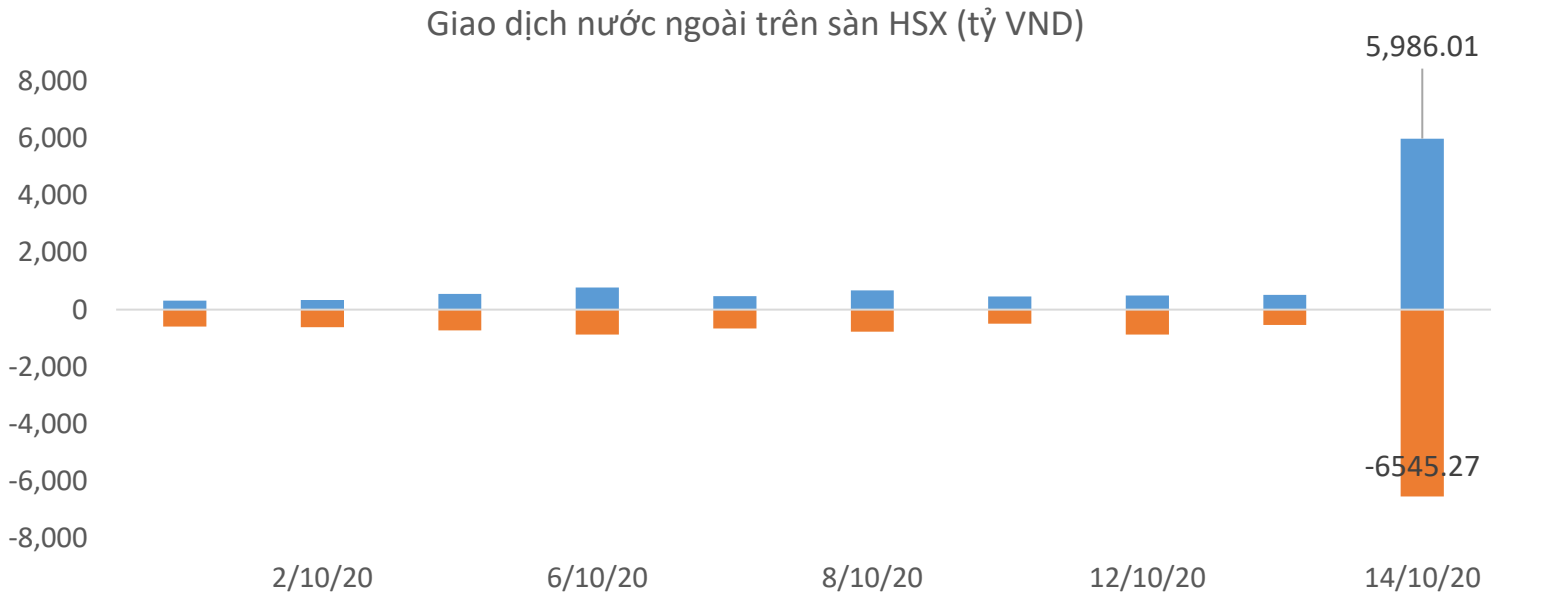


Nguồn: Bloomberg, BSC

ETF Diamond tăng nhẹ quy mô

ETF	AUM (tr. USD)	NAV/CP (USD)	± Chứng chỉ quỹ	% Premium	Dòng vốn ròng (triệu USD)				Nhận định
					1D	1W	1M	3M	
VNM	394.2	15.2	0.00	0.1%	0.0	0.0	0.0	17.6	ETF Diamond tăng nhẹ. Các ETFs khác cân bằng, chưa có xu hướng rõ rệt. Khối ngoại bán ròng ở hầu hết các nước khu vực, ngoại trừ tại thị trường India và Indonesia.
FTSE	247.4	29.8	0.00	-0.5%	0.0	-0.5	1.3	6.3	
iShare	388.5	26.7	0.00	-0.7%	0.0	0.0	0.0	0.0	
E1VFN30	267.8	0.6	0.00	0.0%	0.0	-3.9	1.0	13.6	
FUEVFN30	103.6	0.6	0.13	0.1%	0.1	1.1	6.0	18.4	
FUESSVFL	37.5	0.5	0.10	1.2%	0.0	0.4	1.0	5.6	
FUESSVN30	2.6	0.5	0.00	1.3%	0.0	-0.1	0.0		
VN100	3.0	0.5	0.00	3.1%	0.0	0.0	0.4		
KIM	179.2	11.1	0.00	-1.0%	0.0	0.0	5.4	10.4	
PREMIA	21.2	9.4	0.00	-0.6%	0.0	-	-	(4.2)	

Khối ngoại (tr. USD)	Ngày	Lũy kế từ đầu tuần	Lũy kế từ đầu tháng
Việt Nam	-23.56	-40.70	-90.77
ASEAN4*	-116.20	-93.53	-640.33
Ấn Độ	255.66	497.18	1077.04
Đài Loan	-227.91	341.05	1406.70
Hàn Quốc	-7.44	173.25	1034.46
Nhật Bản		13452.94	18495.20
Trung Quốc			39589.66
Ghi chú: * Thailand, Phillipines, Malaysia, Indonesia			
Credit Default Swap		MoM %	
Việt Nam		1.78	
Thái Lan		17.80	
Singapore		1.78	
Phillippines		3.43	
Malaysia		2.54	



Nguồn: Fiinpro, BSC

Tin vĩ mô

- 14/19 ngành cấp 2 thuộc HSX và HNX tăng điểm. Những ngành tích cực nhất là: Ngân hàng (+2.08%), Bán lẻ (+2.03%), và Thực phẩm và đồ uống (+1.97%). Những ngành tiêu cực nhất là: Hóa chất (-1.37%), Du lịch và giải trí (-0.59%), và Truyền thông (-0.44%).

- Thủ tướng yêu cầu đảm bảo thủ tục pháp lý cho việc khởi công một số hạng mục công trình của dự án cảng hàng không quốc tế Long Thành giai đoạn I trước ngày khai mạc Đại hội Đảng lần thứ XIII. Cơ quan thường trực Hội đồng thẩm định nhà nước là Bộ Kế hoạch & Đầu tư phối hợp với Bộ Giao thông vận tải có ý kiến rõ hơn về nội dung kết quả thẩm định. Trong đó, có suất đầu tư, cơ sở pháp lý về việc giao ACV làm chủ đầu tư dự án thành phần 3 và căn cứ pháp lý của những cơ chế đặc thù.

Thông số kỹ thuật

Xu hướng	Tăng
Chỉ báo	Tích cực
Kháng cự	935
Hỗ trợ	900



Nguồn: FireAnt, BSC

- **HPG:**

- Lũy kế 9T2020, doanh thu HPG đạt 65,000 tỷ (+40% YoY), LNST 8,845 tỷ (+56% YoY), tương đương hoàn thành 98% kế hoạch năm.
- Tính riêng Q3/2020 doanh thu 24,854 tỷ (+62% YoY, +20% qoq nhờ sản lượng tiêu thụ thép xây dựng và phôi trong Q3/2020 +17% qoq), LNST 3,785 tỷ (gấp 2.1 lần cùng kỳ, tương ứng với biên LNST là 15.2%, cao hơn 1H2020 là 13.6%).
- Công ty chưa chia sẻ thêm về KQKD cụ thể từng mảng, tuy nhiên công ty cho biết chính sách HTK linh hoạt giúp HPG không phải nhập quặng với giá cao như T8 (đỉnh giá quặng trên 120 USD/tấn). Do đó, em đánh giá KQKD đột biến của HPG và có vẻ hơi ngược với expect của mn khi giá quặng tăng cao trong Q3 có thể do (1) tác động trễ của giá quặng tồn kho và (2) HRC tự SX của HPG có giá thành thấp hơn giá nhập ngoài.
- AAA: Ngày 19/10 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 20/10. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 100:5 (cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu được nhận 05 cổ phiếu mới), tương ứng AAA sẽ phát hành thêm hơn 10,55 triệu cổ phiếu mới.
- TCB: Đã thông qua phương án phát hành hơn 4,76 triệu cổ phiếu ESOP, với giá 10.000 đồng/cổ phiếu. Thời gian thực hiện trong năm 2020.
- D2D: Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường 2020 đã thông qua phương án phát hành hơn 8,95 triệu cổ phiếu tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu, tỷ lệ thực quyền 100:42 (cổ đông sở hữu 1 cổ phiếu nhận được 01 quyền, cứ 100 quyền được nhận thêm 42 cổ phiếu mới). Thời gian thực hiện dự kiến trong quý IV/2020 - quý I/2021.
- HAX: Đã công bố báo cáo hợp nhất quý III/2020 với doanh thu tăng 31% so với cùng kỳ lên 1.741 tỷ đồng. Lợi nhuận sau thuế gấp 3,7 lần đạt hơn 51 tỷ đồng. Lũy kế 9 tháng từ đầu năm, HAX đạt doanh thu 3.751 tỷ đồng, tăng nhẹ 3% so với cùng kỳ, lợi nhuận sau thuế 62,5 tỷ đồng, tăng 43%.
- BCG: Ông Nguyễn Hồ Nam, Chủ tịch HĐQT đăng ký mua 1 triệu cổ phiếu BCG từ ngày 16/10 đến 14/11 theo phương thức thỏa thuận và khớp lệnh. Dự kiến giao dịch thành công, ông Nam sẽ nâng sở hữu tại BCG lên hơn 31,96 triệu cổ phiếu, tỷ lệ 23,5%.
- NTL: Ông Trần Quang Hiện, Thành viên HĐQT đăng ký bán 150.000 cổ phiếu NTL từ ngày 19/10 đến 17/11 theo phương thức thỏa thuận và khớp lệnh. Dự kiến giao dịch thành công, ông Hiện sẽ giảm sở hữu tại NTL xuống còn 230.000 cổ phiếu, tỷ lệ 0,37%.
- MBB: Japan Asia MB Capital Fund, cổ đông đăng ký bán toàn bộ hơn 1,56 triệu cổ phiếu MBB sở hữu. Giao dịch dự kiến thực hiện từ ngày 14/10 đến 12/11 theo phương thức thỏa thuận và khớp lệnh.

**Nếu cần tư vấn thêm, vui lòng liên hệ môi giới cá nhân hoặc đại diện Trung tâm tư vấn khách hàng cá nhân i-center: i-center@bsc.com.vn*

PNJ 62.9 CTCP Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận	Xu hướng hiện tại	Kháng cự	64	VIC 95 Tập đoàn Vingroup	Xu hướng hiện tại	Kháng cự	96		
	Tăng giá	Hỗ trợ	61		Hỗ trợ	92.5			
		MACD	↑		MACD	↑			
		RSI	↑		RSI	↑			
		Moving Avg	↑		Moving Avg	↑			
Tích cực	Khuyến nghị kỹ thuật		Giá mục tiêu	73	Tích lũy	Khuyến nghị kỹ thuật		Giá mục tiêu	106
			Upside	18%				Upside	12%

Dự báo KQKD

BSC dự báo DTT và LNST của PNJ FY2020E lần lượt là 15,874 tỷ đồng (-6.6% Y/Y) và 881 tỷ đồng (-25.9% Y/Y) tương đương EPS fw 2020E là 3,877 VND/CP (đã trừ QKTPL), PE fw = 15.6x và PB fw = 2.7x. LNST giảm -25.9% YoY so với báo cáo trước là -11.8% YoY do thay đổi giả định (xem tiếp trang dự báo).

Rủi ro Đầu tư

- (1) Sức mua trang sức của người dân đang chững lại, đặc biệt ở TTTM do dịch bệnh COVID-19.
- (2) Doanh thu xuất khẩu và bán sỉ giảm tương đối do nhu cầu giảm.
- (3) Chi phí lãi vay tăng làm giảm LNST.

Phân tích chỉ tiêu định giá

Cổ phiếu có PE hiện tại 39.71 cao hơn trung bình ngành ; cao hơn trung bình thị trường .PB hiện tại 2.89 thấp hơn trung bình ngành ; thấp hơn trung bình thị trường .Bên cạnh đó , PE năm trước 39 .PE ngành 19.05, PB ngành 14.97. PE thị trường 24, PB thị trường 8.82

Phân tích chỉ tiêu tăng trưởng

Doanh thu 12 tháng gần nhất là 108322.54 tỷ đồng , tăng trưởng -11.88 %.Lợi nhuận sau thuế 12 tháng gần nhất là 5655.35 tỷ đồng , tăng trưởng -26.49 %.Tăng trưởng doanh thu 3 năm đạt 32.73 %.Tăng trưởng lợi nhuận 3 năm đạt 31.7 %.

Nguồn: FireAnt, BSC i-Broker

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV
35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: +84 4 3935 2722
Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ
Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
Tel: +84 8 3821 8885
Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>
Bloomberg: RESP BSCV <GO>

Đối với Khách hàng tổ chức

Phòng TVĐT và môi giới KHTC
hn.tvdt.khtc@bsc.com.vn
(+84)2439264659

Đối với Khách hàng cá nhân

Trung tâm tư vấn i-Center
i-center@bsc.com.vn
(+84)2437173639

